**MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**

MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 11

THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

**I/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | | **Tổng** | | | **Tỉ lệ % điểm** |
| **TNKQ** | | | | | | **Tự luận** | | |
| *Nhiều lựa chọn* | | | *Đúng - Sai* | | |  | | |
| **Biết** | **Hiểu** | **VD** | **Biết** | **Hiểu** | **VD** | **Biết** | **Hiểu** | **VD** | **Biết** | **Hiểu** | **VD** |  |
| **1** | **Chủ đề 7:** **Quyền bình đẳng của công dân** | **Bài 10.** Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật. | **C1**  **(III)** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  | **2,5%** |
| **Bài 11:** Bình đẳng giới trong đời sống xã hội. | **C2**  **(III)** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  | **2,5%** |
| **Bài 12:** Quyền bình đẳng giữa các đân tộc, tôn giáo | **C3**  **(III)** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  | **2,5%** |
| **2** | **Chủ đề 8: Một số quyền dân chủ cơ bản của công dân** | **Bài 13.** Quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội | **C4**  **(III** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  | **2,5%** |
| **Bài 14.** Quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử, ứng cử | **C5**  **(III)** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  | **2,5%** |
| **Bài 15: Quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại và tố cáo** | **C6**  **(III)** |  |  | **1a**  **(I)** | **1b**  **(I)** | **1c,1d**  **(I)** |  |  |  | **2** | **1** | **2** | **12,5%** |
| **Bài 16: Quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ tổ quốc** | **C7**  **(III)** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  | **2,5%** |
| **3** | **Chủ đề 9: Một số quyền tự do cơ bản của công dân** | **Bài 17: Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về sức khoẻ, tính mạng, danh dự và nhân phẩm của công dân** | **C8**  **(III)** |  |  | **2a**  **(I)** | **2b**  **(I)** | **2c,2d**  **(I)** |  |  |  | **2** | **1** | **2** | **12,5%** |
| **Bài 18: Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân** | **C9**  **(III)** |  |  | **3a**  **(I)** | **3b**  **(I)** | **3c,3d**  **(I)** |  | **1C-(III)** |  | **2** | **2** | **3** | **32,5%** |
| **Bài 19: Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật về thư tín, điện thoại, điện tín của công dân** | **C10**  **(III)** |  |  | **4a**  **(I)** | **4b**  **(I)** | **4c,4d**  **(I)** |  |  | **1C-(III)** | **2** | **2** | **3** | **22,5%** |
| **Bài 20: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin** | **C11**  **(III)** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  | **2,5%** |
| **Bài 21: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo** | **C12**  **(III)** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  | **2,5%** |
| **4** |  | **Tổng số câu** | **12** |  |  | **4** | **4** | **8** |  | **1** | **1** | **16** | **5** | **9** | **30** |
| **5** |  | **Tổng số điểm** | **3,0** |  |  | **1,0** | **1,0** | **2,0** |  | **2,0** | **1,0** | **4,0** | **3,0** | **3,0** | **10** |
| **6** |  | **Tỉ lệ %** | **30** | | | **40** | | | **30** | | | **40** | **30** | **30** | **100** |

**II/ BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá** | | | | | | | | | |
| **TNKQ** | | | | | | **Tự luận** | | | |
| *Nhiều lựa chọn* | | | *Đúng - Sai* | | |
| **Biết** | **Hiểu** | **VD** | **Biết** | **Hiểu** | **VD** | **Biết** | **Hiểu** | **VD** |
| 1 | **Chủ đề 7:** **Quyền bình đẳng của công dân** | **Bài 10.** Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật. | **Biết:**  – Nêu được các quyền bình đẳng của công dân công dân trước pháp luật;  - Nhận biết được ý nghĩa của quyền bình đẳng của công dân đối với đời sống con người và xã hội. | C1  (III) |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Bài 11:** Bình đẳng giới trong đời sống xã hội. | **Biết:**  - Nêu được quyền bình đẳng giới trong các lĩnh vực;  - Nhận biết được ý nghĩa của quyền bình đẳng giới. | C2  (III) |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Bài 12:** Quyền bình đẳng giữa các đân tộc, tôn giáo | **Biết:**  - Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.  - Nhận biết được ý nghĩa của quyền bình đẳng của công dân đối với đời sống con người và xã hội. | C3  (III) |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | **Chủ đề 8: Một số quyền dân chủ cơ bản của công dân** | **Bài 13.** Quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội | **Biết:**  – Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội.  – Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền dân chủ củacông dân. | C4  (III) |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Bài 14.** Quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử, ứng cử | **Biết:**  – Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân về bầu cử và ứng cử.  – Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền dân chủ củacông dân. | C5  (III) |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Bài 15: Quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại và tố cáo** | **Biết:**  – Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân về khiếu nại, tố cáo.  – Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền dân chủ của công dân.  **Hiểu:**  – Đánh giá được các hành vi vi phạm quyền bình đẳng của công dân trong các tình huống đơn giản cụ thể của đời sống thực tiễn.  **Vận dụng:**  – Thực hiện được quy định của pháp luật về quyền bình đẳng của công dân. | C6  (III) |  |  | **1a**  **(III)** | **1b**  **(I)** | **1c,1d**  **(I)** |  |  |  |
| **Bài 16: Quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ tổ quốc** | **Biết:**  – Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân về bảo vệ Tổ quốc.  – Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền dân chủ của công dân. | C7  (III) |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Chủ đề 9: Một số quyền tự do cơ bản của công dân** | **Bài 17: Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về sức khoẻ, tính mạng, danh dự và nhân phẩm của công dân** | **Biết:**  – Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về thân thể; quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ, danh dự và nhân phẩm.  – Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền tự do của công dân.  **Hiểu:**  – Hiểu được trách nhiệm của học sinh trong thực hiện các quyền tự do của công dân.  – Phân tích, đánh giá được hành vi vi phạm quyền tự do của công dân trong một số tình huống đơn giản.  **Vận dụng:**  – Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tự do của công dân bằng những hành vi cụ thể, phù hợp. | C8  (III) |  |  | **2a**  **(III)** | **2b**  **(I)** | **2c,2d**  **(I)** |  |  |  |
| **Bài 18: Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân** | **Biết:**  – Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.  - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền tự do của công dân.  **Hiểu**:  – Hiểu được trách nhiệm của học sinh trong thực hiện các quyền tự do của công dân.  – Phân tích, đánh giá được hành vi vi phạm quyền tự do của công dân trong một số tình huống đơn giản.  **Vận dụng:**  – Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tự do của công dân bằng những hành vi cụ thể, phù hợp. | C9  (III) |  |  | **3a**  **(III)** | **3b**  **(I)** | **3c,3d**  **(I)** |  | **1C (III)** |  |
| **Bài 19: Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật về thư tín, điện thoại, điện tín của công dân** | **Biết:**  – Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.  - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền tự do của công dân.  **Hiểu:**  – Hiểu được trách nhiệm của học sinh trong thực hiện các quyền tự do của công dân.  – Phân tích, đánh giá được hành vi vi phạm quyền tự do của công dân trong một số tình huống đơn giản.  **Vận dụng:**  – Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tự do của công dân bằng những hành vi cụ thể, phù hợp. | C10  (III) |  |  | **4a**  **(III)** | **4b**  **(I)** | **4c,4d**  **(I)** |  |  | **1C**  **(I)** |
| **Bài 20: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin** | **Biết:**  - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.  -Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền tự do của công dân. | C11  (III) |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Bài 21: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo** | **Biết:**  - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.  - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền tự do của công dân. | C12  (III) |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng số câu** | | |  | **12** |  |  | **4** | **4** | **8** |  | **1** | **1** |
| **Tổng số điểm** | | |  | 3,0 | | | 4,0 | | | 3,0 | | | |
| **Tỉ lệ %** | | |  | 30 | | | 40 | | | 30 | | | |